

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
Y, DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN TỈNH GIA LAI ĐẾN NĂM 2020**

Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới; Thông báo kết luận số 154-TB/TW ngày 20/02/2014 của Ban bí thư về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 2166/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về phát triển y, dược học cổ truyền Việt Nam đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 50/TT-BYT, ngày 31/12/2010 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn việc kết hợp y học cổ truyền (YHCT) với Y học hiện đại trong công tác khám, chữa bệnh; Thông tư số 01/TT-BYT, ngày 10/01/2014 của Bộ Y tế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Khoa Y, dược cổ truyền trong bệnh viện nhà nước;

Trên cơ sở đặc điểm tình hình, điều kiện chung của tỉnh và điều kiện cụ thể trong công tác phát triển lĩnh vực y, dược học cổ truyền của địa phương, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch phát triển y, dược học cổ truyền đến năm 2020 với những nội dung cụ thể như sau:

Phần I

**KHÁI QUÁT THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH BẰNG YHCT
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI TỪ 2010 ĐẾN NAY**

Trong những năm qua, tỉnh Gia Lai đã triển khai nhiều hoạt động trong lĩnh vực Y, Dược cổ truyền góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân đạt nhiều kết quả tích cực, đó là:

- Từng bước củng cố và hoàn thiện hệ thống y, dược học cổ truyền; thành lập Bệnh viện Y dược cổ truyền – phục hồi chức năng (trực thuộc Sở Y tế) thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo qui định của Bộ y tế về lĩnh vực y học cổ truyền kết hợp công tác điều trị phục hồi chức năng, từng bước xây dựng bệnh viện phát triển toàn diện, kết hợp Y học cổ truyền và y học hiện đại (YHHĐ);

- Một số bệnh viện đa khoa đã có khoa hoặc tổ y học cổ truyền. Các khoa, tổ này ngày càng được củng cố và hoàn thiện mô hình tổ chức 3 bộ phận theo Thông tư 01/2014/TT-BYT ngày 10/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế và hoạt động có hiệu quả tại các tuyến y tế cơ sở;

- Hội Đông y từng bước phát huy vai trò trong hệ thống y dược học cổ truyền tư nhân với 70 phòng chẩn trị y học cổ truyền, 02 phòng chẩn trị từ thiện góp phần điều trị và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, từng bước ổn định hoạt động theo qui định, với hơn 230 hội viên, 04/17 huyện hội (thị xã, thành phố), 15/222 Chi hội Đông y phường - xã, thị trấn;

- Việc triển khai kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong chẩn đoán và điều trị, nghiên cứu khoa học, đào tạo giảng dạy theo chức năng bệnh viện bước đầu có hiệu quả;

- Ứng dụng có hiệu quả các phương pháp của YHCT, trong đó các phương pháp điều trị dùng thuốc và không dùng thuốc, các phương pháp kết hợp phục hồi chức năng điều trị một số bệnh mạn tính, cơ xương khớp, tai biến mạch máu não, chấn thương sau mổ...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác y học cổ truyền tỉnh Gia Lai còn có những mặt hạn chế:

- Chất lượng hoạt động chuyên môn còn hạn chế. Các chỉ tiêu khám chữa bệnh bằng YHCT và YHCT kết hợp YHHĐ đạt chưa cao, công suất sử dụng giường bệnh của Bệnh viện YDCT-PHCN trong 3 năm 2011-2014 đạt thấp (khoảng 65%).

- Nhân lực y học cổ truyền mỏng, thiếu cả về số lượng và chất lượng, nhất là tuyến y tế cơ sở;

- Hệ thống y học cổ truyền từ tỉnh đến cơ sở chưa hoàn thiện, trong đó việc thành lập các tổ (khoa) Y học cổ truyền và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị chậm triển khai, chưa khai thác hết tiềm năng vốn có của y học cổ truyền;

- Nguồn dược liệu và thuốc từ dược liệu hiện chưa có đầu mối để cung cấp cho các cơ sở khám chữa bệnh công lập và các cơ sở YHCT tư nhân;

- Sự quan tâm và đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển về lĩnh vực y học cổ truyền chưa tương xứng với nhiệm vụ đề ra.

Phần II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN Y, DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN ĐẾN NĂM 2020

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

- Từng bước củng cố và phát triển tổ chức, mạng lưới y, dược cổ truyền trên toàn tỉnh đi vào hoạt động có hiệu quả;

- Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền để góp phần đáng kể trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý y học cổ truyền YHCT từ tuyến tỉnh đến cơ sở, đảm bảo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về YHCT. Trong đó, Sở Y tế có cán bộ chuyên trách, quản lý công tác YDHCT; Trung tâm y tế các huyện, thị có cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách theo dõi công tác YDHCT. Hội Đông y tỉnh phát triển chi hội ở 100% số xã, phường, thị trấn.

b) Củng cố và phát triển hoạt động khám, chữa bệnh. Lộ trình từ nay đến 2020 cụ thể như sau:

- Từ 2015 đến năm 2017: Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng Bệnh viện Y dược học cổ truyền và phục hồi chức năng; xây dựng kế hoạch để tăng cường công tác chỉ đạo tuyến; củng cố, duy trì và phát triển Khoa Y học cổ truyền của Bệnh viện Đa khoa tỉnh và các tổ, bộ phận YHCT của các bệnh viện đa khoa tuyến huyện, thị xã nhằm hoạt động có hiệu quả.

- Đến năm 2020: Xây dựng Bệnh viện YDCT-PHCN đạt tiêu chuẩn bệnh viện hạng II với đầy đủ trang thiết bị phục vụ. Phần đầu 80 – 100% các bệnh viện đa khoa tuyến huyện thành lập được Khoa Y học cổ truyền độc lập (hiện tại tất cả các Khoa Y học cổ truyền trong các bệnh viện đa khoa đều còn hoạt động lồng ghép vào các khoa khác của bệnh viện ngoại trừ Bệnh viện đa khoa tỉnh đã có khoa YHCT); 100% Phòng khám đa khoa và Trạm y tế xã, phường, thị trấn có tổ YHCT có trình độ y sỹ YHCT trở lên.

c) Chỉ tiêu khám, chữa bệnh bằng YHCT:

- Năm 2015: Phần đầu củng cố và nâng cao công tác khám, chữa bệnh bằng YHCT hàng năm/tổng số lượt khám, chữa bệnh chung tại các tuyến y tế đạt tỷ lệ như sau:

+ Tuyến tỉnh đạt: từ 10-15% (Chỉ tiêu của Bộ Y tế giao 15%);

+ Tuyến huyện đạt: 15-20% (Chỉ tiêu của Bộ Y tế giao 20%);

+ Tuyến xã đạt: 20-30% (Chỉ tiêu của Bộ Y tế giao 30%).

- Đến năm 2020: Phần đầu công tác khám, chữa bệnh bằng YHCT hàng năm/tổng số lượt khám, chữa bệnh chung tại các tuyến đạt tỷ lệ như sau:

+ Tuyến tỉnh đạt: 20% (Chỉ tiêu của Bộ Y tế giao 20%);

+ Tuyến huyện đạt: 25% (Chỉ tiêu của Bộ Y tế giao 25%);

+ Tuyến xã đạt: 40% (Chỉ tiêu của Bộ Y tế giao 40%).

d) Hiện đại hóa YHCT và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại:

Đến năm 2020, Bệnh viện Y dược học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh được đầu tư các thiết bị y tế hiện đại trong chẩn đoán, điều trị theo tiêu chuẩn Bệnh viện hạng II nhằm thực hiện tốt công tác kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.

đ) Đáp ứng nhu cầu thiết yếu về dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu có chất lượng cho các cơ sở khám, chữa bệnh bằng YHCT:

- Bệnh viện Y dược học cổ truyền và Phục hồi chức năng, 100% Bệnh viện Đa khoa các huyện, thị xã, Trung tâm y tế các Công ty Cao su và 80% Trạm y tế xã có vườn thuốc Nam đạt chuẩn quốc gia.

- Nghiên cứu xây dựng kế hoạch để phát triển vùng dược liệu của Tỉnh với diện tích từ 10 - 20 héc ta trên địa bàn lân cận thành phố Pleiku.

e) Đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhân lực YHCT ở trình độ trung học vào năm 2015 và trình độ đại học vào năm 2020 ở các cơ sở khám, chữa bệnh bằng YHCT.

f) Chuẩn hóa trình độ chuyên môn đội ngũ lương y, lương dược, tăng cường vai trò của Hội Đông y tỉnh trong việc bồi dưỡng chuyên môn, kế thừa, bảo tồn và phát triển YHCT Việt Nam tại tỉnh Gia Lai.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Về cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý:

- Kiện toàn bộ phận YDCT tại phòng Nghiệp vụ Y – Sở Y tế để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về y dược cổ truyền.

- Phòng Y tế các Huyện, Thị xã, Thành phố có cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách quản lý Nhà nước về YHCT trên địa bàn; Trung tâm Y tế các huyện thị có cán bộ phụ trách chỉ đạo công tác YHCT tại các Trạm Y tế xã.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, chuyên viên, cán bộ bán chuyên trách quản lý YDCT nhằm nắm vững lĩnh vực YHCT đảm bảo hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về YHCT trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường chỉ đạo Hội Đông y tỉnh để nâng cao công tác quản lý và điều hành các cấp hội Đông y trên địa bàn, kết hợp với ngành y tế trong quản lý hành nghề của hội viên; hoạt động của Hội gắn liền với hoạt động quản lý và phát triển của ngành y dược học cổ truyền tại địa phương

2. Về phát triển hệ thống khám, chữa bệnh:

2.1 Mục tiêu cụ thể cho Bệnh viện YDCT – PHCN Gia Lai đến năm 2020.

- Chú trọng đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho bệnh viện YDCT-PHCN tỉnh đạt tiêu chuẩn hạng II.

- Phân đầu phát triển Bệnh viện YDCT-PHCN tỉnh đến năm 2020 đạt hạng II với quy mô 200 giường theo định hướng đa khoa, trong đó chú trọng lấy y dược cổ truyền làm nòng cốt, kết hợp với phát triển hệ thống Vật lý trị liệu – phục hồi chức năng nhằm thực hiện tốt nhu cầu nghiên cứu, điều trị, giảng dạy, chỉ đạo tuyến... về y dược học cổ truyền- phục hồi chức năng của Tỉnh .

- Bệnh viện y dược cổ truyền- PHCN chịu trách nhiệm hỗ trợ cho các khoa y học cổ truyền của 17 bệnh viện đa khoa huyện, thị xã, thành phố về chuyên môn y dược cổ truyền và hoàn thiện khoa Y học cổ truyền trong các bệnh viện đáp ứng nhu cầu công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân .

2.2 Đối với Bệnh viện Đa khoa tỉnh, các Trung tâm y tế, Bệnh viện Đa khoa Khu vực.

- Củng cố và từng bước phát triển khoa y học cổ truyền của Bệnh viện Đa khoa tỉnh và thành lập khoa y học cổ truyền tại các Trung tâm y tế huyện. Đối với các bệnh viện có quy mô từ 120 giường bệnh trở lên, phải thành lập khoa

YHCT hoặc liên khoa có bộ phận YHCT và có tối thiểu 05 giường bệnh nội trú (theo Điều 4, Thông tư 01/2014/TT-BYT của Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoạt động của khoa Y, dược cổ truyền trong Bệnh viện nhà nước).

Dự kiến đến năm 2020 mỗi Bệnh viện Đa khoa huyện có khoa YHCT, có tối thiểu 01 bác sĩ chuyên khoa y học cổ truyền hoặc bác sĩ định hướng YHCT để các khoa, tổ, bộ phận YHCT hoạt động hiệu quả nhằm đảm bảo các chức năng nhiệm vụ được giao.

- Củng cố tổ YHCT tại các Phòng khám đa khoa khu vực và Trạm Y tế xã, đảm bảo khám, chữa bệnh bằng phương pháp YHCT phù hợp với danh mục kỹ thuật tại trạm y tế xã đã được phê duyệt nhằm đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tăng cường, củng cố và phát triển cơ sở khám, chữa bệnh của các cấp Hội Đông y từ tỉnh đến cơ sở theo quy định của pháp luật.

3. Phát triển nguồn nhân lực

a) Xây dựng Kế hoạch cụ thể đào tạo nguồn nhân lực YHCT phục vụ tại các tuyến và đảm bảo đủ nhân lực cho Bệnh viện Y dược học cổ truyền và phục hồi chức năng tỉnh hoạt động hiệu quả.

b) Đối tượng cần quan tâm tập trung đào tạo: Y sĩ, điều dưỡng, bác sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp 1, bác sĩ chuyên khoa cấp 2, thạc sĩ,... chuyên ngành YHCT.

c) Một số giải pháp phát triển nguồn nhân lực YHCT:

- Tăng cường liên kết với các Trường Đại học Y dược đào tạo bác sĩ YHCT đáp ứng đủ số lượng và chất lượng theo nhu cầu.

- Khảo sát nhu cầu đào tạo tại các đơn vị, từ đó cùng với Trường Trung cấp Y tế Gia Lai xây dựng kế hoạch tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực chuyên khoa YHCT hoặc định hướng YHCT, điều dưỡng YHCT đảm bảo đủ số lượng, chất lượng; thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo nâng cao tay nghề cho đội ngũ y sĩ YHCT, điều dưỡng YHCT cho các đơn vị từ tuyến tỉnh đến các xã, phường, thị trấn.

- Tăng cường công tác đào tạo nhân lực YHCT về phục vụ tại các đơn vị, tổ chức đào tạo theo nhiều loại hình: chính quy, đào tạo liên tục, đào tạo liên thông, liên kết đào tạo, đào tạo cử tuyển đối với những vùng đặc biệt khó khăn.

- Xây dựng chính sách khuyến khích bác sĩ chuyên khoa YHCT về phục vụ tại tỉnh theo quy định chung.

4. Cơ chế, chính sách:

- Xây dựng và thực hiện chính sách ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng cơ sở khám, chữa bệnh và các cơ sở đào tạo YHCT;

- Củng cố hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý YHCT các cấp;

- Xây dựng, ban hành các chế độ khuyến khích thầy thuốc cống hiến và phát triển y dược học cổ truyền ở địa phương; bảo hộ quyền tác giả, quyền sở hữu và nghiên cứu kế thừa, ứng dụng, kết hợp Đông - Tây y;

- Tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất kỹ thuật và chuẩn hóa trình độ chuyên môn cho các lương y, lương dược trên địa bàn tỉnh;

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa YHCT, thực hiện đa dạng hóa các loại hình dịch vụ trong lĩnh vực YHCT; mở rộng liên kết, hợp tác giữa các cơ sở YHCT Nhà Nước với các cơ sở YHCT tư nhân.

5. Bảo đảm, nâng cao chất lượng dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu:

Khuyến khích phát triển thị trường kinh doanh dược liệu và thuốc đông y, thuốc từ dược liệu để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh bằng y, dược cổ truyền.

Đảm bảo chất lượng thuốc y học cổ truyền, thuốc có nguồn gốc nhập khẩu chính ngạch, tăng cường giám sát chất lượng thuốc nhập khẩu theo các qui định ngành y tế .

Tuyên truyền vận động các cơ sở kinh doanh và sản xuất thuốc đông y, thuốc từ dược liệu chủ động nguồn dược liệu có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Tiến tới thu mua nguồn dược liệu theo mùa, sơ chế dự trữ, đóng gói bảo quản, có hạn dùng, đảm bảo cung ứng đủ dược liệu cho kinh doanh và sản xuất.

Sở Y tế hỗ trợ Hội Đông y, Bệnh viện Y dược cổ truyền – PHCN xây dựng kế hoạch liên kết hợp tác với các tỉnh, thành khác trong việc nuôi, trồng phát triển và sử dụng nguồn dược liệu trong nước.

Khuyến khích nghiên cứu ứng dụng thuốc Nam, thuốc dân gian, thuốc gia truyền nhất là các bài thuốc của các dân tộc Tây Nguyên trong chữa bệnh và bảo tồn có hiệu quả.

Củng cố và phát triển vườn cây thuốc Nam tại Khoa Y học cổ truyền trong Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện đa khoa các huyện, cơ sở đào tạo YHCT và các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn...

Tổ chức điều tra, nghiên cứu xây dựng bản đồ dược liệu của tỉnh.

6. Tăng cường vai trò của Hội Đông y của tỉnh :

- Hội Đông y tỉnh đóng vai trò nòng cốt trong sự nghiệp phát triển nền Đông Việt nam góp phần vào sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Hội Đông y chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, củng cố tổ chức, ổn định cơ sở vật chất cho hoạt động Hội, phát triển hội viên, kết hợp với ngành y tế trong quản lý hành nghề của hội viên; hoạt động của Hội gắn liền với hoạt động quản lý và phát triển của ngành y dược học cổ truyền tại địa phương.

- Phối kết hợp với Sở Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trên các lĩnh vực thừa kế và phát triển y dược học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại.

- Hội Đông y chủ động phối hợp với Sở Y tế tổ chức các Lễ hội truyền thống của y học cổ truyền như ngày giỗ Hải Thượng Lãn Ông; Y tổ Tuệ Tĩnh; Hội Tết y học cổ truyền hàng năm...

7. Nghiên cứu khoa học:

Nghiên cứu khoa học dựa trên cơ sở giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật của khoa học hiện đại làm nền tảng cho việc phát triển y học cổ truyền kết hợp với y, dược hiện đại. Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học về y dược học cổ truyền cho các đơn vị: Bệnh viện Y dược cổ truyền- PHCN, Khoa Y học cổ truyền trong các bệnh viện, Hội Đông y, trong các lĩnh vực:

- Nghiên cứu ứng dụng thuốc y học cổ truyền.
- Nghiên cứu ứng dụng các phương pháp của y học cổ truyền.
- Nghiên cứu ứng dụng lý luận cơ bản của y học cổ truyền.
- Nghiên cứu các giáo trình giảng dạy y học cổ truyền.
- Nghiên cứu kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong chẩn đoán và điều trị các bệnh mạn tính, bệnh khó.
- Nghiên cứu các bài thuốc của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên.
- Nghiên cứu việc bảo tồn và phát triển cây thuốc tại địa phương.
- Tổ chức hội nghị, hội thảo về chuyên đề y dược học cổ truyền.

8. Đảm bảo tài chính:

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho yêu cầu phát triển y, dược học cổ truyền:

- Nguồn ngân sách Nhà nước.
- Nguồn vốn vay.
- Nguồn viện trợ.
- Nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ của các Sở, Ngành:

a) Sở Y tế:

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành có liên quan thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Phối hợp nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách phát triển y, dược cổ truyền đồng thời tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện hàng năm và 5 năm nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này.
- Hàng năm tổ chức đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch này của các sở, ngành, đoàn thể, các huyện, thị xã và các cơ sở y tế, tổng hợp tình hình báo cáo kết quả về UBND tỉnh, Bộ Y tế.
- Giữa giai đoạn 2015-2020 tổ chức sơ kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch này nhằm đánh giá kết quả thực hiện, phân tích những kết quả đạt được, những hạn chế yếu kém, tìm nguyên nhân, đề ra các biện pháp thực hiện có hiệu quả và tham mưu UBND tỉnh khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân, các cơ sở y tế có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và các tầng lớp nhân dân về vai trò của y, dược cổ truyền trong phòng và chữa bệnh;

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cho ngành YHCT của tỉnh;

+ Sở Y tế phối hợp Hội Đông y, Trường Trung cấp Y tế liên kết phối hợp xây dựng và hoàn thiện hệ thống tổ chức, chương trình đào tạo các loại hình cán bộ chuyên ngành Đông y, trong đó có lương y, lương dược theo các quy định của pháp luật;

+ Thành lập bộ môn y học cổ truyền thuộc Trường Trung cấp y tế (sau này là Trường Cao đẳng Y tế) trong đào tạo nhân lực Y học cổ truyền;

- Triển khai thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, hiện đại hóa YHCT, giữ gìn, phát huy bản sắc mang tính đặc thù của nền YHCT Việt Nam; mở rộng quan hệ quốc tế về y dược học cổ truyền.

- Tổ chức nghiên cứu và đề xuất ban hành các cơ chế chính sách ưu đãi việc nuôi trồng dược liệu và quy hoạch vùng chuyên nuôi trồng dược liệu theo quy mô công nghiệp, đáp ứng nhu cầu sử dụng dược liệu cho tỉnh và xuất khẩu.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh bằng YHCT và sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc Đông y, thuốc từ dược liệu, đào tạo cán bộ YHCT...

b) Sở Nội vụ:

Phối hợp với Sở Y tế có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cán bộ y, dược cổ truyền; xem xét phân bổ nguồn nhân lực y, dược cổ truyền chuyên trách cho các Phòng y tế huyện, thị xã, thành phố; các Bệnh viện chưa có khoa y học cổ truyền; các trạm y tế xã - phường, thị trấn chưa có bộ phận y học cổ truyền.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo:

Phối hợp với Sở Y tế liên kết với các trường đại học y dược, Cao đẳng y tế, nhằm tăng cường công tác đào tạo điều dưỡng, y sĩ, bác sĩ,...chuyên khoa YHCT.

d) Sở Tài chính:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế căn cứ vào kế hoạch này, đề xuất, tham mưu trình UBND tỉnh quyết định bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

e) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Trên cơ sở đề xuất các nhiệm vụ đầu tư nhằm phát triển YHCT, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiến hành thẩm định, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí vốn xây dựng cơ bản để chi đầu tư phát triển nhiệm vụ YHCT của Kế hoạch này trong phạm vi khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

Phối hợp với Sở Tài chính bố trí kế hoạch vốn hàng năm cho các đề án, dự án để triển khai kế hoạch này.

Phối hợp với Sở Y tế cải tiến thủ tục hành chính trong việc xét cấp giấy phép hành nghề y, dược học cổ truyền, tạo hành lang pháp lý về đăng ký kinh

doanh cho các doanh nghiệp hành nghề y, dược cổ truyền, phát triển hệ thống hành nghề y, dược tư nhân hành nghề theo đúng pháp luật.

f) Sở Khoa học và Công nghệ:

Hỗ trợ Bệnh viện Y dược cổ truyền -PHCN, Khoa y học cổ truyền trong các bệnh viện, Hội Đông y, trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học về y dược học cổ truyền.

Ưu tiên triển khai những đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực y, dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về nghiên cứu, đào tạo, điều trị, sản xuất thuốc và trang thiết bị trong lĩnh vực y dược cổ truyền.

g) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan thực hiện các quy định của Luật Di sản văn hóa về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của YHCT.

h) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Phối hợp với Sở Y tế, Hội Đông y tỉnh tham mưu UBND tỉnh quy hoạch quỹ đất phát triển vùng trồng dược liệu phù hợp; tham gia nghiên cứu xây dựng bản đồ dược liệu của tỉnh.

i) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc

Tích cực phối hợp cùng ngành Y tế và các cấp chính quyền trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia vào cuộc vận động xã hội hóa công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân cũng như xã hội hóa phát triển y học cổ truyền tỉnh Gia Lai đến năm 2020.

j) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo các đơn vị y tế phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện công tác YHCT trên địa bàn có hiệu quả; thực hiện cơ chế ưu đãi phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của địa phương để thực hiện chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực YHCT.

k) Hội Đông y tỉnh:

- Tiếp tục củng cố và phát triển tổ chức hội các cấp, chú trọng nâng cao y đức và chất lượng chuyên môn cho hội viên, vận động hội viên tích cực tham gia công tác kế thừa, bảo tồn và phát triển YHCT, chấp hành đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà Nước về YHCT. Đối với các lương y gia truyền có nguyện vọng gia nhập Hội Đông y nếu đạt các yêu cầu về chuyên môn, y đức thì tạo điều kiện giúp đỡ để phát triển hội viên. Tăng cường phát triển Đảng viên trong Văn phòng Tỉnh hội để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Đông y, giúp cho Hội đảm đương được nhiệm vụ nòng cốt.

- Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động, chủ động, sáng tạo phát huy tiềm năng chuyên môn của các hội viên; đẩy mạnh công tác xã hội hóa để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.